

KẾ HOẠCH

Tổ chức triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” năm 2026

Căn cứ Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW ngày 21/3/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số triển khai Phong trào "Bình dân học vụ số";

Căn cứ Kế hoạch số 150-KH/TU ngày 23/7/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy Đồng Nai về triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tiếp tục đẩy mạnh phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn thành phố Đồng Nai;

Căn cứ Kế hoạch số 08-KH/BCĐ ngày 16/9/2026 của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thành phố Đồng Nai về 100 ngày cao điểm lan tỏa mô hình “Bình dân học vụ số” trong toàn hệ thống chính trị thành phố Đồng Nai năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 757/QĐ-BKHCN ngày 29/4/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ về ban hành Khung kiến thức, kỹ năng số cơ bản và Hướng dẫn đánh giá, xác nhận hoàn thành mức độ phổ cập kỹ năng số;

Căn cứ Quyết định số 300/QĐ-UBND ngày 20/5/2026 của UBND thành phố về việc phê duyệt Đề án “Đào tạo nguồn nhân lực chuyển đổi số thành phố Đồng Nai giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2035”;

Căn cứ Quyết định số 1621/QĐ-UBND ngày 17/7/2026 của UBND thành phố về việc phê duyệt Đề án “Phổ cập kỹ năng số cho người dân, hỗ trợ, hướng dẫn người dân trong việc sử dụng các dịch vụ viễn thông, thiết bị thông minh, chữ ký số, tài khoản thanh toán, an toàn thông tin trên địa bàn thành phố Đồng Nai giai đoạn 2026 - 2030”;

Căn cứ Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 09/3/2026 của UBND tỉnh (nay là UBND Thành phố) về việc chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày 13/03/2026 của UBND tỉnh (nay là UBND Thành phố) về hoạt động của các Tổ Công nghệ số cộng đồng trên địa bàn Đồng Nai năm 2026.

Căn cứ Kế hoạch số 216/KH-UBND ngày 28/4/2026 của UBND tỉnh (nay là UBND thành phố) về việc triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn Đồng Nai năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 272/KH-UBND ngày 19/9/2026 của UBND thành phố về việc triển khai thực hiện thúc đẩy phát triển kinh tế số trên địa bàn thành phố Đồng Nai năm 2026;

Căn cứ Thông báo số 167/TB-VPCP ngày 02/4/2026 của Văn phòng Chính phủ kết luận Phiên họp lần thứ hai năm 2026 của Ban Chỉ đạo của Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06;

Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” năm 2026, với các nội dung trọng tâm sau đây:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 150-KH/TU, Kế hoạch số 08-KH/BCĐ và Kế hoạch số 216/KH-UBND về việc cập nhật, nâng cao tri thức, phổ cập kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan nhà nước; tạo chuyển biến rõ nét trong phát triển nguồn nhân lực số, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.

Phổ cập kiến thức, kỹ năng số cơ bản và kỹ năng ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) trong soạn thảo văn bản, phân tích dữ liệu, bảo đảm an toàn thông tin cho 100% cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động; hình thành tư duy số, văn hóa số và năng lực thực thi công vụ trên môi trường số. Phát huy vai trò chủ đạo, gương mẫu, tiên phong của hệ thống chính trị hai cấp nhằm khơi dậy tinh thần tự giác học tập, trang bị kỹ năng số, tạo lực lượng nòng cốt dẫn dắt, hỗ trợ và lan tỏa phong trào “Bình dân học vụ số” ra toàn xã hội.

Trang bị Khung kỹ năng số cốt lõi để các thành viên Tổ Công nghệ số cộng đồng trực tiếp hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, cài đặt ứng dụng VNeID và nhận diện, phòng chống lừa đảo trên không gian mạng.

Hỗ trợ người dân từng bước nắm vững và làm chủ các kỹ năng số cơ bản về thiết bị thông minh, khai thác thông tin bằng AI, thanh toán điện tử và tự bảo vệ dữ liệu cá nhân trong đời sống hằng ngày.

2. Yêu cầu

Bám sát mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ tại Kế hoạch số 150-KH/TU, Kế hoạch số 08-KH/BCĐ và Kế hoạch số 216/KH-UBND; thực hiện phân công rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ sản phẩm và rõ trách nhiệm theo dõi, tổng hợp từ thành phố đến cơ sở. Bảo đảm triển khai quyết liệt, thiết thực, tiết kiệm, tuyệt đối không hình thức, đối phó hay chạy theo thành tích.

Chương trình tập huấn phải thiết thực, phù hợp với từng nhóm đối tượng; ưu tiên ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) và các kỹ năng số thực chiến để giải quyết công

việc chuyên môn và phục vụ đời sống. Bảo đảm 100% đối tượng thuộc diện tham gia hoàn thành chương trình học và được cấp Chứng nhận hoàn thành.

Tuân thủ nghiêm ngặt các quy định pháp luật về an toàn thông tin, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân theo nguyên tắc “Dữ liệu nào, công cụ đó”; tuyệt đối không đưa thông tin thuộc phạm vi bí mật nhà nước, tài liệu nội bộ chưa công bố hoặc thông tin cá nhân nhạy cảm lên các công cụ trí tuệ nhân tạo công cộng.

Đề cao vai trò nêu gương, tiên phong của người đứng đầu các cấp. Tổ chức hướng dẫn, hỗ trợ phù hợp đối với cán bộ lớn tuổi, cán bộ chưa thành thạo công nghệ gắn với mạng lưới “Đại sứ số”, bảo đảm 100% đối tượng thuộc diện tham gia đều hoàn thành nhiệm vụ.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Tổ chức Lễ phát động Phong trào “Bình dân học vụ số” năm 2026

- **Nội dung:** Tổ chức Lễ phát động Phong trào “Bình dân học vụ số” nhằm lan tỏa tinh thần “Bình dân học vụ số”, tăng cường trách nhiệm, sự lãnh đạo, chỉ đạo của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị và ký kết phối hợp với các đơn vị, lực lượng tham gia thực hiện Phong trào. Chương trình lồng ghép nội dung sơ kết 01 năm triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 167/TB-VPCP để đánh giá toàn diện kết quả và rút kinh nghiệm thực tế và triển khai Chiến dịch Mùa hè số năm 2026.

- **Đơn vị chủ trì:** Trung tâm Khoa học và Công nghệ.

- **Đơn vị phối hợp:** Phòng Chuyển đổi số (phối hợp chuẩn bị nội dung chuyên môn, báo cáo sơ kết số liệu), Văn phòng Sở (hậu cần).

- **Hình thức:** Trực tiếp tại điểm cầu thành phố và kết hợp trực tuyến đến 95 điểm cầu xã, phường.

- **Thời gian thực hiện:** 02/7/2026. *(Đã hoàn thành)*

2. Duy trì, vận hành hiệu quả, cung cấp thông tin tuyên truyền về Phong trào, về chuyển đổi số ngành, lĩnh vực trên Cổng thông tin điện tử thành phố và các trang thông tin điện tử của các Sở, ban, ngành, địa phương; truyền thông sâu rộng trên các phương tiện thông tin đại chúng, các nền tảng mạng xã hội về chuyển đổi số và Phong trào tới đông đảo Nhân dân.

- **Đơn vị chủ trì:** Trung tâm Khoa học và Công nghệ duy trì vận hành, cung cấp nội dung, thông tin tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng các dịch vụ số trên Trang thông tin chuyển đổi số của thành phố (<https://chuyendoiso.dongnai.gov.vn/>) để cung cấp thông tin, nội dung phục vụ cho công tác tuyên truyền..

- **Đơn vị phối hợp:** Phòng Chuyển đổi số

- **Thời gian thực hiện:** Thường xuyên

3. Tổ chức triển khai Chiến dịch “Mùa hè số” năm 2026 của Sở Khoa học và Công nghệ

- **Mục đích:** Trang bị kiến thức, kỹ năng số và nâng cao năng lực triển khai các hoạt động hỗ trợ chuyển đổi số cho đoàn viên, thanh niên, sinh viên các trường đại học, cao đẳng (đóng vai trò là “Đại sứ số”) và thành viên Tổ Công nghệ số cộng đồng, góp phần thực hiện hiệu quả Phong trào “Bình dân học vụ số”, hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng hiệu quả các nền tảng số, dịch vụ công trực tuyến và các tiện ích số thiết yếu. Nội dung tập huấn phải thiết thực, bám sát nhiệm vụ của Chiến dịch “Mùa hè số” và Phong trào “Bình dân học vụ số”; bảo đảm lực lượng tham gia nắm vững kiến thức, kỹ năng để triển khai hiệu quả các hoạt động hỗ trợ chuyển đổi số cho người dân tại địa phương.

- **Đối tượng:** Lực lượng triển khai Chiến dịch “Mùa hè số” năm 2026 gồm: đoàn viên, thanh niên; sinh viên các trường đại học, cao đẳng (đóng vai trò là “Đại sứ số”); thành viên Tổ Công nghệ số cộng đồng.

- **Thời gian thực hiện:** Tập trung cao điểm trong Quý II-III/2026 (Tháng 6, 7, 8). *(Đã hoàn thành)*

- **Hình thức:** trực tiếp

- **Đơn vị chủ trì:** Trung tâm Khoa học và Công nghệ (phối hợp Thành đoàn).

- **Đơn vị phối hợp:** Phòng Chuyển đổi số, các đơn vị liên quan.

4. Tập huấn sử dụng nền tảng trí tuệ nhân tạo Misa OneAI

- **Nội dung tập huấn:** Giới thiệu các tính năng cốt lõi của iGOV OneAI trong xử lý văn bản và báo cáo; Hướng dẫn đăng nhập và sử dụng AI Studio để hỗ trợ công việc chuyên môn; Giải đáp vướng mắc và thực hành trực tiếp trên hệ thống.

- **Đối tượng:** CBCC, VC, người lao động tại các cơ quan chuyên môn cấp thành phố và UBND các xã, phường.

- **Thời gian thực hiện:** Tháng 6-7/2026

- **Hình thức:** trực tiếp

- **Đơn vị chủ trì:** Phòng Chuyển đổi số (phối hợp Công ty Misa). *(Đã hoàn thành)*

- **Đơn vị phối hợp:** Trung tâm Khoa học và Công nghệ

5. Tổ chức cuộc thi "Công dân số Đồng Nai: Kỹ năng thông minh - Công vụ chuyên nghiệp"

- **Mục đích:** Tuyên truyền sâu rộng các chủ trương, chính sách về chuyển đổi số (CDS) và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) đến toàn thể hệ thống chính trị và nhân dân. Khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC) và người dân sử dụng các nền tảng số, dịch vụ công trực tuyến và các công cụ AI hỗ trợ công việc, đòi

sống. Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng trong việc lan tỏa kỹ năng số, hướng tới xây dựng hình mẫu "Công dân số Đồng Nai" hiện đại, năng động.

- **Đối tượng:** CBCC, VC, người lao động tại các cơ quan, đơn vị cấp thành phố và UBND các xã, phường; Thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng tại các ấp, khu phố; Học sinh, sinh viên tại các trường THPT, Cao đẳng, Đại học trên địa bàn thành phố; Nhân dân là công dân Việt Nam đang sinh sống, học tập và làm việc trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

- **Hình thức:** thi trực tuyến trên nền tảng học trực tuyến mở đại trà.

- **Số lượng:** thu hút tối thiểu 50.000 lượt tham gia học tập và làm bài trắc nghiệm trên nền tảng học trực tuyến mở đại trà.

- **Đơn vị chủ trì:** Phòng Chuyển đổi số.

- **Đơn vị phối hợp:** Trung tâm Khoa học và Công nghệ (truyền thông cuộc thi), Văn phòng Sở (thi đua khen thưởng).

- **Thời gian thực hiện:** Khởi động và triển khai trong Quý IV/2026.

6. Triển khai chương trình bồi dưỡng, tập huấn theo Khung kiến thức, kỹ năng số cơ bản (Quyết định số 757/QĐ-BKHCN)

6.1 Lớp bồi dưỡng chuyên gia về chuyển đổi số

- **Mục đích:** Trang bị kiến thức chuyên sâu về kiến trúc dữ liệu liên thông thành phố - xã và kỹ năng ứng dụng thực tế Trí tuệ nhân tạo (AI) vào giải quyết thủ tục hành chính, giúp tinh gọn bộ máy và nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng; Đào tạo kỹ năng phân tích dữ liệu lớn (Big Data) để dự báo xu hướng và tham mưu đúng thực tế; hình thành tư duy “Kiến trúc sư số” có khả năng lập kế hoạch, thẩm định và đo lường chính xác hiệu quả các dự án chuyển đổi số tại đơn vị; tập huấn chuyên sâu các kỹ năng nhận diện nguy cơ, xử lý sự cố mạng lớp cao và bảo mật dữ liệu; thiết lập môi trường số an toàn nhằm bảo vệ tối đa dữ liệu cá nhân của người dân trong tiến trình vận hành chính quyền điện tử toàn diện...

- **Đối tượng:** Cán bộ, công chức, viên chức được giao phụ trách chuyển đổi số các đơn vị cấp thành phố, cấp xã; thành viên đội ứng cứu sự cố An toàn thông tin.

- **Số lớp:** 02 lớp

- **Số lượng học viên:** dự kiến 100 học viên (50 học viên/lớp)

- **Thời gian thực hiện:** Dự kiến Quý IV/2026

- **Hình thức:** trực tiếp

- **Đơn vị chủ trì:** Phòng Chuyển đổi số.

- **Đơn vị phối hợp:** các phòng chuyên môn thuộc Sở.

6.2 Lớp phổ cập kỹ năng số cho người dân

- **Mục đích:** Phổ cập các kỹ năng số cơ bản: sử dụng thiết bị thông minh, tìm kiếm thông tin bằng AI, thanh toán không dùng tiền mặt và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

- **Đối tượng:** Mọi tầng lớp nhân dân trong độ tuổi trưởng thành trên địa bàn thành phố.

- **Số lượng học viên:** dự kiến 100.000 người

- **Hình thức:** Học trực tuyến qua các video bài giảng ngắn, dễ hiểu trên nền tảng mở đại trà.

- **Đơn vị chủ trì:** Phòng Chuyển đổi số.

- **Đơn vị phối hợp:** Trung tâm Khoa học và Công nghệ, các đơn vị liên quan.

- **Thời gian thực hiện:** Quý IV/2026

7. Thuê phần mềm Bình dân học vụ số để triển khai Bộ học liệu đa phương tiện (Tập 1) do Ủy ban Thường vụ Quốc hội chuyển giao cho Thành ủy Đồng Nai theo Kế hoạch 100 ngày cao điểm lan tỏa mô hình “Bình dân học vụ số” (Kế hoạch số 08-KH/BCĐ ngày 16/9/2026 của BCĐ về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số).

- **Nội dung đào tạo**

- Học liệu sử dụng: Bộ học liệu đa phương tiện (Tập 1) do Ủy ban Thường vụ Quốc hội chuyển giao theo Nghị quyết số 398/NQ-UBTVQH16, gồm 26 chuyên đề, 136 bài giảng Micro-learning (thời lượng 4 - 6 phút/bài), 680 câu hỏi trắc nghiệm và hệ thống tài liệu đa phương tiện (video, infographic, tài liệu PDF); được đăng tải, khai thác trên nền tảng “Bình dân học vụ số”.

- Cấu trúc nội dung: Gồm 03 nhóm kiến thức cốt lõi (chuyển đổi số; công nghệ số; trí tuệ nhân tạo) và 06 nhóm kỹ năng số cơ bản (sử dụng thiết bị, phần mềm số; khai thác dữ liệu và thông tin; giao tiếp, hợp tác số; sáng tạo nội dung số; an toàn, an ninh mạng; giải quyết vấn đề nhờ ứng dụng công nghệ).

- Phương thức tổ chức và đánh giá: Học viên đăng nhập nền tảng “Bình dân học vụ số” bằng tài khoản định danh điện tử VNeID; hoàn thành bài trắc nghiệm sau mỗi bài học (đạt tối thiểu 70% số câu hỏi mới được mở bài tiếp theo); làm bài kiểm tra đánh giá cuối chương trình (50 câu trắc nghiệm trong 90 phút, đạt từ 35/50 câu trở lên) để được hệ thống tự động cấp Chứng nhận điện tử và ghi nhận kết quả trên VNeID.

- **Đối tượng:** Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, đơn vị thuộc hệ thống chính trị thành phố.

- Thời gian thuê: 1 tháng.

- **Số lượng tài khoản cấp:** dự kiến 32.500 tài khoản

- **Hình thức:** Học trực tuyến.

- **Đơn vị chủ trì:** Phòng Chuyên đổi số.
- **Đơn vị phối hợp:** Trung tâm Khoa học và Công nghệ, các đơn vị liên quan.
- **Thời gian thực hiện:** Quý IV/2026

III. KINH PHÍ

- Từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ năm 2026 với tổng kinh phí là: **2.726.000.000 đồng** (Bằng chữ: Hai tỷ, bảy trăm hai mươi sáu triệu đồng) (Dự toán kinh phí chi tiết theo phụ lục đính kèm).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường: Phối hợp triển khai phong trào thi đua và các chương trình tập huấn tại cơ quan, đơn vị, địa phương; Đảm bảo cử đúng thành phần, đối tượng tham gia học tập; chủ động bố trí kinh phí hỗ trợ học viên thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định hiện hành.

2. Phòng Chuyên đổi số

- Đầu mối chủ trì điều phối, tổ chức triển khai toàn diện Kế hoạch đảm bảo đúng tiến độ và chất lượng.
- Phối hợp xây dựng nội dung chuyên môn, khung tài liệu giảng dạy, bài giảng số hóa và thể lệ cuộc thi.
- Thực hiện nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ và phối hợp lập hồ sơ thanh quyết toán.

3. Phòng Kế hoạch - Tài chính

- Tham mưu bố trí và bảo đảm nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ năm 2026 để triển khai các nhiệm vụ.
- Chủ trì thẩm định dự toán chi tiết, hướng dẫn thủ tục quản lý tài chính và thực hiện quyết toán theo Luật Ngân sách nhà nước.

4. Trung tâm Khoa học Công nghệ

- Chịu trách nhiệm về hạ tầng kỹ thuật, vận hành, bảo đảm an toàn thông tin hệ thống trực tuyến mở đại trà (MOOCs) của thành phố.
- Chủ trì công tác thông tin, truyền thông sâu rộng về phong trào, cuộc thi và các hoạt động bồi dưỡng kỹ năng số trên các phương tiện thông tin đại chúng.
- Phối hợp chuẩn bị tài liệu chuyên môn, số liệu phục vụ báo cáo sơ kết và hỗ trợ hậu cần cho Lễ phát động.

5. Văn phòng Sở

- Phối hợp chuẩn bị hội trường, trang thiết bị và các điều kiện hậu cần phục vụ Lễ phát động cấp thành phố.

- Tham mưu công tác thi đua, khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Phong trào.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” năm 2026 của Sở Khoa học và Công nghệ. Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 95/KH-SKHCHN ngày 07/6/2026 của Sở Khoa học và Công nghệ./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc Sở;
- Văn phòng Sở, Phòng KHTC (p/h);
- Trung tâm KHCN (p/h);
- Lưu: VT, CDS.

GIÁM ĐỐC *lg*



Phạm Văn Trinh

Phụ lục I
BẢNG PHÂN CÔNG TRIỂN KHAI PHONG TRÀO
"BÌNH DÂN HỌC VỤ SỐ" NĂM 2026
(Đính kèm Kế hoạch số 99 /KH-SKHCN ngày 22 tháng 9 năm 2026
của Sở Khoa học và Công nghệ)

STT	Nhiệm vụ cụ thể (Rõ việc)	Chỉ tiêu năm 2026 (Rõ chỉ tiêu)	Sản phẩm/Kết quả đầu ra (Rõ sản phẩm)	Tiến độ thực hiện (Rõ thời gian)	Đơn vị chủ trì (Rõ người)	Đơn vị phối hợp & kiểm tra (Rõ trách nhiệm theo dõi)
1	Tổ chức Lễ phát động Phong trào “Bình dân học vụ số” lồng ghép sơ kết 01 năm và triển khai Chiến dịch Mùa hè số 2026.	100% các cơ quan thành phố và 95 xã, phường tham gia qua hệ thống điểm cầu.	- 01 Lễ phát động tổ chức thành công; - Báo cáo sơ kết 01 năm; - Biên bản ký kết phối hợp lực lượng.	Tháng 7/2026	Trung tâm Khoa học và Công nghệ (Hoàn thành)	Phòng Chuyên đổi số (theo dõi chuyên môn), Văn phòng Sở (hậu cần).
2	Thông tin, tuyên truyền về Phong trào và kỹ năng số trên Cổng/Trang thông tin điện tử và mạng xã hội.	Đăng tải thường xuyên thông tin; phủ sóng đến mọi tầng lớp nhân dân.	- Chuyên mục “Bình dân học vụ số” hoạt động ổn định; - Các tin, bài, video hướng dẫn được cập nhật liên tục.	Thường xuyên năm 2026	Trung tâm Khoa học và Công nghệ	Phòng Chuyên đổi số (theo dõi và duyệt nội dung).
3	Chiến dịch “Mùa hè số” Đồng Nai năm 2026 huy động thanh niên tình nguyện hỗ trợ cơ sở.	Triển khai tại 100% các địa bàn khó khăn, vùng đồng bào DTTS của thành phố.	Triển khai tập huấn cho các đội hình của Chiến dịch “Mùa hè số” cấp thành phố và các đội hình tại các xã biên giới, vùng sâu, vùng xa (1.500 người)	Quý II - III/2026 (Tháng 6, 7, 8)	Trung tâm Khoa học và Công nghệ	Phòng Chuyên đổi số, Thành đoàn Đồng Nai (phối hợp điều phối lực lượng)
4	Tập huấn sử dụng nền tảng AI (Misa OneAI / iGOV OneAI) trong công tác hành chính.	100% cơ quan chuyên môn cấp thành phố và UBND các xã, phường được tiếp cận hướng dẫn.	- Hội thảo/lớp thực hành trực tiếp; - Tài liệu hướng dẫn sử dụng AI Studio trong soạn thảo công văn, báo cáo.	Tháng 6 - 7/2026	Phòng Chuyên đổi số	Công ty Cổ phần Misa (đối tác công nghệ), Trung tâm Khoa học và Công nghệ (phối hợp).
5	Tổ chức cuộc thi "Công dân số Đồng Nai: Kỹ năng thông	Thu hút tối thiểu 50.000 lượt cán bộ, công chức,	- Nền tảng thi vận hành tốt; - Thẻ lệ, bộ câu hỏi hoàn chỉnh;	Quý IV/2026	Phòng Chuyên đổi số	Trung tâm Khoa học và Công nghệ (truyền

STT	Nhiệm vụ cụ thể (Rõ việc)	Chỉ tiêu năm 2026 (Rõ chỉ tiêu)	Sản phẩm/Kết quả đầu ra (Rõ sản phẩm)	Tiến độ thực hiện (Rõ thời gian)	Đơn vị chủ trì (Rõ người)	Đơn vị phối hợp & kiểm tra (Rõ trách nhiệm theo dõi)
	minh - Công vụ chuyên nghiệp".	viên chức, Tổ CNSCĐ, học sinh, sinh viên và nhân dân tham gia.	- Báo cáo kết quả cuộc thi và danh sách khen thưởng.			thông), Văn phòng Sở (thi đua khen thưởng).
6	Lớp bồi dưỡng chuyên gia về chuyển đổi số, dữ liệu liên thông và "Kiến trúc sư số".	Tổ chức 02 lớp với tổng số 100 học viên (50 học viên/lớp) thuộc hệ thống chính trị hai cấp.	- Chương trình khung và bài giảng chi tiết bồi dưỡng chuyên gia; - 100 học viên được cấp giấy chứng nhận loại giỏi/xuất sắc.	Quý IV/2026	Phòng Chuyển đổi số	Các phòng chuyên môn trực thuộc Sở; Phòng Kế hoạch - Tài chính (thẩm định kinh phí lớp học).
7	Lớp phổ cập kỹ năng số cơ bản cho người dân trưởng thành thông qua bài giảng video ngắn.	Đạt dự kiến 100.000 người dân tiếp cận và tham gia học tập trực tuyến.	- Kho video bài giảng ngắn, dễ hiểu về thanh toán điện tử, tìm kiếm AI, bảo mật cá nhân; - Số liệu định lượng trên hệ thống.	Quý IV/2026	Phòng Chuyển đổi số	Trung tâm Khoa học và Công nghệ, UBND các xã, phường (phối hợp đôn đốc).
8	Thuê phần mềm Bình dân học vụ số để triển khai Bộ học liệu đa phương tiện (Tập 1) do Ủy ban Thường vụ Quốc hội chuyển giao cho Thành ủy Đồng Nai theo Kế hoạch số 08-KH/BCĐ ngày 16/9/2026 của BCĐ về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Dự kiến 32.500 tài khoản được tạo và cấp cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, đơn vị thuộc hệ thống chính trị thành phố để tham gia học tập trực tuyến.	CBCC,VC đăng nhập nền tảng “Bình dân học vụ số” bằng tài khoản định danh điện tử VNeID; hoàn thành bài trắc nghiệm sau mỗi bài học (đạt tối thiểu 70% số câu hỏi mới được mở bài tiếp theo); làm bài kiểm tra đánh giá cuối chương trình (50 câu trắc nghiệm trong 90 phút, đạt từ 35/50 câu trở lên) để được hệ thống tự động cấp Chứng nhận điện tử và ghi nhận kết quả trên VNeID.	Quý IV/2026	Phòng Chuyển đổi số	Trung tâm Khoa học và Công nghệ, Sở, ngành, UBND các xã, phường (phối hợp đôn đốc).
9	Thẩm định, cấp phát và quyết toán nguồn	Bảo đảm sử dụng đúng mục đích, tiết	- Quyết định phê duyệt dự toán chi tiết;	Theo tiến độ từng nhiệm vụ	Phòng Kế hoạch - Tài chính	Phòng Chuyển đổi số, Trung

STT	Nhiệm vụ cụ thể (Rõ việc)	Chỉ tiêu năm 2026 (Rõ chỉ tiêu)	Sản phẩm/Kết quả đầu ra (Rõ sản phẩm)	Tiến độ thực hiện (Rõ thời gian)	Đơn vị chủ trì (Rõ người)	Đơn vị phối hợp & kiểm tra (Rõ trách nhiệm theo dõi)
	kinh phí thực hiện Phong trào.	kiệm, hiệu quả tổng kinh phí 2.726.000.000 đồng.	- Hồ sơ, chứng từ nghiệm thu, thanh quyết toán hợp pháp theo quy định pháp luật.	và tổng kết năm 2026		tâm Khoa học và Công nghệ (cung cấp hồ sơ nghiệm thu thực tế).

Phụ lục II
TỔNG DỰ TOÁN KINH PHÍ

(Đính kèm Kế hoạch số /KH-SKHCN ngày / /2026 của Sở KHCN)

STT	Nội dung	Đối tượng	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
I	Triển khai chương trình Bình dân học vụ số năm 2026					2.656.000.000	
1	Tổ chức cuộc thi "Công dân số Đồng Nai: Kỹ năng thông minh – Công vụ chuyên nghiệp"	Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; thành viên TCNSCĐ, học sinh, sinh viên, người dân	gói	1	483.000.000	483.000.000	Chi tiết theo PL III
2	Lớp bồi dưỡng chuyên gia về chuyển đổi số	Cán bộ, công chức, viên chức được giao phụ trách chuyển đổi số các đơn vị cấp thành phố, cấp xã; thành viên đội ứng cứu sự cố An toàn thông tin.	gói	1	698.000.000	698.000.000	Chi tiết theo PL IV
3	Phổ cập kỹ năng số cho người dân trên địa bàn	Người dân	gói	1	500.000.000	500.000.000	Chi tiết theo PL V
4	Thuê phần mềm Bình dân học vụ số để triển khai bộ học liệu Bộ học liệu đa phương tiện (Tập 1) do Ủy ban Thường vụ Quốc hội chuyển giao cho Thành ủy Đồng Nai theo Kế hoạch 100 ngày cao điểm lan tỏa mô hình “Bình dân học vụ số” (Kế hoạch số 08-KH/BCĐ ngày 16/9/2026 của BCĐ về phát triển khoa học công nghệ, đổi	Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, đơn vị thuộc hệ thống chính trị thành phố	Gói/Tháng	1	975.000.000	975.000.000	Chi tiết theo PL VI

	mới sáng tạo và chuyển đổi số).						
II	Chi phí thẩm định giá dự toán		Gói	1	30.000.000	30.000.000	Báo giá
III	Chi phí tư vấn lập HSMT và đánh giá HSDT		Gói	1	20.000.000	20.000.000	Điểm c khoản 4 và điểm b khoản 5 Điều 14 Nghị định 214/2025/NĐ-CP
IV	Chi phí thẩm định HSMT và đánh giá kết quả lựa chọn nhà thầu		Gói	1	20.000.000	20.000.000	Điểm d khoản 4 và khoản 6 Điều 14 Nghị định 214/2025/NĐ-CP
V	Tổng cộng					2.726.000.000	

Phụ lục III
DỰ TOÁN KINH PHÍ
Tổ chức cuộc thi "Công dân số Đồng Nai: Kỹ năng thông minh – Công vụ chuyên nghiệp"

(Đính kèm Kế hoạch số /KH-SKHCN ngày / /2026 của Sở KHCN)

STT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
1	Sản xuất học liệu 5-6 phút (đồ họa kết hợp tương tác) cho khóa học phổ cập kỹ năng số dành cho người dân	Video	13	25.936.000	337.168.000	
2	Xây dựng ngân hàng câu hỏi dựa trên nội dung khoá học phổ cập kỹ năng số dành cho người dân				26.000.000	
2,1	Soạn thảo câu hỏi thô	Câu hỏi	200	70.000	14.000.000	Thông tư 69/2021/TT-BTC ngày 11/8/2021 (Điều 8, khoản 9, điểm c)
2,2	Thẩm định và biên tập câu hỏi	Câu hỏi	200	50.000	10.000.000	
2,3	Lựa chọn và nhập câu hỏi vào ngân hàng đề thi	Câu hỏi	200	10.000	2.000.000	
3	Sản xuất các ấn phẩm truyền thông tuyên truyền về cuộc thi				92.861.280	
3,1	Sản xuất video 3 phút tuyên truyền phát động (gồm 6 đồ họa tĩnh và 3 đồ họa động). Thực hiện truyền thông trên các nền tảng số, Cơ quan thông tấn báo chí và truyền thông địa phương quảng bá phát gồm trước, trong và sau Cuộc thi.	Video	3	26.093.760	78.281.280	

3,2	Viết bài truyền thông đăng tải trên các nền tảng số, Cơ quan thông tấn báo chí và truyền thông địa phương quảng bá phát gồm trước, trong và sau Cuộc thi.	bài	3	4.860.000	14.580.000	(Hệ số 25 x 180.000)
4	Kinh phí khen thưởng				27.000.000	
1	Cá nhân					Điểm d Mục 5 phần Phụ lục Nghị quyết số 34/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND thành phố Đồng Nai
-	Giải nhất	Giải	2	2.000.000	4.000.000	
-	Giải nhì	Giải	4	1.500.000	6.000.000	
-	Giải ba	Giải	6	1.000.000	6.000.000	
-	Giải khuyến khích	Giải	10	500.000	5.000.000	
2	Tập thể (Đơn vị)	Giải	3	2.000.000	6.000.000	
	TỔNG CỘNG				483.029.280	
	LÀM TRÒN				483.000.000	

Phụ lục IV
DỰ TOÁN KINH PHÍ
Lớp Bồi dưỡng 100 chuyên gia về chuyển đổi số
(Đính kèm Kế hoạch số /KH-SKHCN ngày / /2026 của Sở KHCN)

- Kế hoạch triển khai: Trong Quý IV/2026
- Số lượng đào tạo: 100 người
- Thời gian tập huấn: 10 ngày/01 lớp
- Số lượng lớp học: 02 lớp (01 lớp/50 người)

STT	Nội dung	ĐVT	SL	Đơn giá	Thành tiền (đồng)	Căn cứ
1	Thiết kế chương trình khung	Bộ	1	6.000.000	6.000.000	TT 100/2025/TT-BTC
2	Thiết kế bài giảng chi tiết (nội dung lý thuyết và thực hành)	Bộ	1	25.000.000	25.000.000	TT 100/2025/TT-BTC
3	Biên tập và số hóa tài liệu (tài liệu bài giảng và ghi hình buổi giảng dạy)	Bộ	1	20.000.000	20.000.000	TT 100/2025/TT-BTC
4	Tiền công thẩm định và nhận xét tài liệu	Bộ	1	17.600.000	17.600.000	TT 100/2025/TT-BTC
5	Chi phí Giảng viên (01 GV x 10 ngày *02 lớp)	Ngày/GV	20	8.000.000	160.000.000	TT 100/2025/TT-BTC
6	Chi phí Trợ giảng (01 TG x 10 ngày *02 lớp)	Ngày/TG	20	4.000.000	80.000.000	TT 100/2025/TT-BTC
7	Thuê phòng nghỉ giảng viên và trợ giảng (09 đêm x 02 người)	Đêm	18	1.000.000	18.000.000	TT 40/2017; 12/2025/TT-BTC
8	Phụ cấp lưu trú giảng viên và trợ giảng (10 ngày x 02 người)	Ngày	20	600.000	12.000.000	TT 40/2017; 12/2025/TT-BTC
9	Chi phí thuê hội trường (1 gói/1 lớp/10 ngày *2 lớp). Dịch vụ bao gồm: backdrop, standee, hoa tươi, sân khấu, màn hình LED, loa, micro, điều hòa, sảnh và tổ chức hội trường,...	Gói	2	87.300.000	174.600.000	Thực tế
10	Chi phí đi lại của giảng viên, trợ giảng từ TP.HCM đến Đồng Nai và ngược lại.	Gói/ Lớp	2	2.000.000	4.000.000	Thực tế
11	Chi phí tổ chức kiểm tra, đánh giá cuối khóa (giấy in, bút viết,...)	Lớp	2	3.000.000	6.000.000	Thực tế

12	Chi phí in và cấp chứng nhận hoàn thành khóa học.	Học viên	100	50.000	5.000.000	Thực tế
13	Chi nước uống (100.000đ/ngày/người x 10 ngày x 50 người)	Lớp	2	50.000.000	100.000.000	Thông tư số 12/2025/TT-BTC
Tổng cộng để tính chi phí hoạt động quản lý trực tiếp lớp bồi dưỡng						
14	Chi phí hoạt động quản lý trực tiếp khóa học (10% tổng chi phí lớp học)	Tỉ lệ	10%		69.800.000	Tối đa 10% tổng KP - TT 100/2025/TT-BTC
Tổng cộng: (tổng từ 1 đến 13) + 14					698.000.000	

Phụ lục V
DỰ TOÁN KINH PHÍ
LỚP PHỔ CẬP KỸ NĂNG SỐ CHO NGƯỜI DÂN

(Đính kèm Kế hoạch số /KH-SKHCN ngày / /2026 của Sở KHCN)

STT	Nội dung	ĐVT	Khối lượng	Hệ số lao động khoa học/Hệ số định mức	Số người trong nhóm chức danh	Định mức thù lao tháng của chủ nhiệm (DMCN)	Tổng số tháng quy đổi của chức danh/nhóm chức danh	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
A	Biên soạn tài liệu cho khoá học (gồm 6 chuyên đề)	01 khoá học							29.818.182	Thông tư 02/2023/T-T-BKHCN Thông tư 03/2023/T-T-BTC
1	Chủ nhiệm nhiệm vụ (1 người)	Ngày	4	1	1	40.000.000	0,009	363.636	1.454.545	
2	Thành viên thực hiện chính	Ngày	6	0,8	3	40.000.000	0,045	1.454.545	26.181.818	
3	Nhân viên hỗ trợ	Ngày	6	0,2	1	40.000.000	0,045	363.636	2.181.818	
B	Chi phí Tổ chức xây dựng học liệu điện tử (5-6 phút/video học liệu): 1 học liệu bao gồm 8 đồ hoạ mô phỏng tĩnh và 1 đồ hoạ mô phỏng động. Mỗi chuyên đề gồm từ 2 - 3 học liệu	Học liệu	16					25.323.281	405.172.503	Đào tạo trên nền tảng mở đại trà
	Đơn giá học liệu 5-6 phút	Học liệu						25.323.281	-	
	Chi phí đồ hoạ mô phỏng tĩnh	Đồ hoạ	8					1.951.541	15.612.328	TH.03.10.10 TT01/2026/TT-BVHTTDL
	Đơn giá đồ hoạ mô phỏng tĩnh	Đồ hoạ		1					1.951.541	
1.	Chi phí nhân công (Chức danh - cấp bậc)								515.926	
1.1	Biên tập viên hạng III bậc 5/9	Công		0,2				480.774	96.155	TH.03.10.10 TT01/2026/TT-

ĐC: 1597 Phạm Văn Thuận, phường Trảng Biên, thành phố Đồng Nai

ĐT: (0251)3.822.297

Website: <https://skhcn.dongnai.gov.vn>

										BVHTTD L;
1.2	Biên tập viên hạng II bậc 5/8	Công		0,02				756.628	15.133	
1.3	Kỹ thuật dựng phim hạng III bậc 7/9	Công		0,69				567.471	391.555	
1.4	Kỹ thuật dựng phim hạng III bậc 9/9	Công		0,02				654.168	13.083	
2.	Máy sử dụng								1.434.295	
2.1	Hệ thống dựng đồ họa	Giờ		5,67				250.000	1.417.500	
2.2	Máy in	Giờ		0,003				15.000	45	
2.3	Máy tính	Giờ		0,67				25.000	16.750	
3.	Vật liệu sử dụng								1.320	
3.1	Giấy	Ram		0,004				80.000	320	
3.2	Mực in	Hộp		0,001				1.000.000	1.000	
	Đơn giá đồ họa mô phỏng động	Đồ họa	1					8.413.071	8.413.071	TH.03.10. 10 TT01/202 6/TT- BVHTTDL
	Chi phí đồ họa mô phỏng động	Đồ họa							8.413.071	
1.	Chi phí nhân công (Chức danh - cấp bậc)								1.965.736	
1.1	Biên tập viên hạng III bậc 5/9	Công		0,31				480.774	149.040	TH.03.10. 10 TT01/202 6/TT- BVHTTDL TT 13/2022/T T-BTTTT;
1.2	Biên tập viên hạng II bậc 5/8	Công		0,03				756.628	22.699	
1.3	Kỹ thuật dựng phim hạng III bậc 9/9	Công		3				567.471	1.702.414	
1.4	Kỹ thuật dựng phim hạng III bậc 7/9	Công		0,14				654.168	91.584	
2.	Máy sử dụng								6.446.015	
2.1	Hệ thống dựng đồ họa	Giờ		24,17				266.000	6.429.220	
2.2	Máy in	Giờ		0,003				15.000	45	
2.3	Máy tính	Giờ		0,67				25.000	16.750	
3.	Vật liệu sử dụng								1.320	
3.1	Giấy	Ram		0,004				80.000	320	

3.2	Mực in	Hộp		0,001				1.000.000	1.000	
III	Chi phí đọc lời bình	video		1				97.882	97.882	
1.	Chi phí nhân công (Chức danh - cấp bậc)								10.482	
1.1	Phát thanh viên hạng III 7/9	Công		0,02				524.123	10.482	01.03.03.1 0.10 Thông tư 03/2018/T T-BTTTT; 13/2022/T T-BTTTT;
2.	Máy sử dụng								87.400	
2.1	Hệ thống phòng đọc	Giờ		0,19				460.000	87.400	01.03.03.1 0.10 Thông tư 03/2018/T T-BTTTT
IV	Chi phí bản quyền âm nhạc	video	1					200.000	200.000	
V	Đóng gói bài giảng học liệu dạng scorm	Học liệu	1					1.000.000	1.000.000	
C	Kiểm tra, đánh giá trên nền tảng sau khoá học								28.000.000	
1	Soạn thảo câu trắc nghiệm	Câu hỏi	200					70.000	14.000.000	Thông tư 69/2021/T T-BTC ngày 11/8/2021 (Điều 8, khoản 9, điểm c).
2	Thẩm định và biên tập câu trắc nghiệm	Câu hỏi	200					60.000	12.000.000	
3	Đánh máy và nhập vào ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm	Câu hỏi	200					10.000	2.000.000	
Tổng cộng (trước thuế)									462.990.685	
Thuế (VAT) 8%									37.039.255	
Tổng cộng									500.029.939	
Tổng cộng (làm tròn)									500.000.000	

Phụ lục VI
DỰ TOÁN KINH PHÍ
THUÊ PHẦN MỀM BÌNH DÂN HỌC VỤ SỐ
(Đính kèm Kế hoạch số /KH-SKHCN ngày / /2026 của Sở KHCN)

STT	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN (VNĐ)
	Thuê phần mềm Bình dân học vụ số 1 tài khoản/1 tháng: 30.000đ 32.500 tài khoản/1 tháng: 975.000.000đ (1 gói/tháng) (đã gồm VAT)	Gói/Tháng	1	975.000.000	975.000.000
	Các nội dung chi tiết gói thuê:				
1	Phần tài khoản - phần mềm				
	Quản trị hệ thống			x	
	Quản trị học tập trực tuyến			x	
	Quản trị đào tạo tự động			x	
	Ứng dụng mobile			x	
	Quản lý bài giảng trực tuyến			x	
	Quản trị thi trực tuyến			x	
	Lớp học ảo			x	
	Báo cáo thống kê tùy biến theo đơn vị			x	
	Tổng đài hỗ trợ 24/07			x	
2	Hạ tầng				
	Hạ tầng server cài đặt ứng dụng, thuê chỗ đặt máy chủ, đáp ứng số lượng user truy cập đồng thời			1,000	
	Đường truyền server (giới hạn dung lượng tải xuống trên 1 user/tháng)			Không giới hạn	
	Dung lượng lưu trữ dữ liệu cho 1 user/năm 1			20 GB	
	Số người dùng tối đa/lớp học ảo			300	
3	Dịch vụ hỗ trợ triển khai nâng cao				
	Hỗ trợ đào tạo sử dụng			x	
	Thời gian			1 tháng	